

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **284/2020/HS-ST**

Ngày: 18/11/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Văn Minh**

Ông Ngô Văn Giá

- Thư ký phiên toà: **Ông Nguyễn Hùng Lâm** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Trần Thị Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 18/11/2020, tại trụ Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 313/2020/TLST-HS ngày 02/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2020/QĐXXST-HS ngày 08/11/2020 đối với bị cáo: **NGUYỄN VĂN L**, sinh năm 1969; HKTT: Đ, phường H, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Tổ A, phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Sơn (Đã chết) và bà Nguyễn Thị D; Vợ: Nguyễn Thị H; Có 01 con: sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 503 ngày 31/8/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 136/2006/HSST ngày 19/7/2006, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 6 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 30/8/2010. **Nhân thân:** có 2 tiền sự: Năm 1993, Công an thị xã Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 05/12/2015, Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo khởi tố tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị hại:

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1988

HKTT: Xóm B, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài nên khoảng 03h00' ngày 15/8/2020, Nguyễn Văn L đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 03h30' cùng ngày, L đi bộ đến một ngôi nhà đang xây dựng tại tổ 3, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, lợi dụng đêm tối không có người trông giữ, L đi lên tầng 2. Tại đây, L quan sát thấy anh Nguyễn Văn S (là thợ xây dựng) đang nằm ngủ, ở đầu giường đang cắm sạc một chiếc điện thoại di động Samsung A6 màu đen nên L tiến lại gần rồi dùng tay rút dây sạc và lấy cắp chiếc điện thoại này. Đúng lúc đó, anh S tỉnh dậy phát hiện và hô hoán. L cầm điện thoại bỏ chạy đến khu vực cầu thang giữa tầng 1 và tầng 2 thì bị anh S giữ lại. Trong lúc giằng co, L đã làm rơi điện thoại trên xuống đất. Sau đó, L tiếp tục bỏ chạy ra ngoài đường, chạy được khoảng 100m thì L bị người dân xung quanh bắt giữ. Sau đó Cơ quan công an đến và đưa L về trụ sở để điều tra làm rõ. **Tang vật thu giữ:** 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A6 màu đen đã qua sử dụng có lắp sim số 03861366188.

Tại kết luận định giá tài sản số 144/KL-HĐ ngày 26/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A6 màu đen và 01 sim điện thoại, trị giá **2.000.000** đồng.

Tại Bản cáo trạng số 306/CT-VKS-LB ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn L về tội: **Trộm cắp tài sản** theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt do điều kiện sức khỏe không đảm bảo để tham dự phiên tòa, tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại anh Nguyễn Văn S có đơn xin xét xử vắng mặt, tại cơ quan điều tra có lời khai khẳng định việc bị cáo L trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A6 màu đen đã qua sử dụng. Anh đã được cơ quan công an trả lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự. Anh đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội: **Trộm cắp tài sản** theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo có 02 tiền sự đã hết thời hiệu, 01 tiền án chưa được xóa án tích, thái độ khai báo là thành khẩn, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo đang mắc nhiều bệnh nặng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L mức án từ 9-12 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng đối với bị cáo. Về dân sự: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt do đang phải điều trị bệnh lao kháng đa thuốc, bệnh tiểu đường và sỏi tụy cấp. Hội đồng xét xử thấy tài liệu cơ quan điều tra thu thập đã đầy đủ, hành vi phạm tội của bị cáo là quả tang, rõ ràng, bị cáo thành khẩn khai báo nên chấp nhận, tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn L theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 209 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn L tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/8/2020, tại khu vực tổ 3, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn L có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Văn S 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A6 màu đen đã qua sử dụng có lắp sim số 03861366188; trị giá 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Trộm cắp tài sản**, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: nhân thân bị cáo có 02 tiền sự đã hết thời hiệu, 01 tiền án: Bản án số 136/2006/HSST ngày 19/7/2006, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 6 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo ra trại ngày 30/8/2010. Quá trình điều tra thể hiện bị cáo chưa thi hành khoản tiền án phí của bản án này, vì vậy, bản án trên chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo hiện đang mắc nhiều bệnh lý nặng như lao kháng đa thuốc, tiểu đường, sỏi tụy cấp nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, nhân thân xấu nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã trao trả tài sản cho anh S , anh S đã nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không giải quyết.

[9] Bị cáo phải chịu án phí và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khoản 2 Điều 136, điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: *Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.*

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan